

**BÁO CÁO TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO TỜ TRÌNH
Đề nghị xây dựng Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi)**

Tổng số cơ quan, đơn vị gửi xin ý kiến: 170 (44 cơ quan TW, 63 UBND, 63 Sở) (danh sách kèm theo)

Số cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý: 79 (24 cơ quan TW, 10 UBND, 45 Sở) (danh sách kèm theo)

Số cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo không có ý kiến: 67 (20 Cơ quan TW, 8 UBND, 39 Sở) (danh sách kèm theo)

Số cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý: 12 (4 Cơ quan TW, 2 UBND, 6 Sở) (danh sách kèm theo)

NỘI DUNG	Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG	Ý KIẾN TIẾP THU GIẢI TRÌNH
Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VH-TT-DL) kính trình Chính phủ Đề nghị xây dựng Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi) như sau:	Sở VHTT tỉnh Bình Định: Theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi) còn thiếu Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và ý kiến của các cơ quan, tổ chức khác; bản chụp ý kiến góp ý. Đề nghị Ban soạn thảo bổ sung hồ sơ cho hoàn chỉnh theo quy định.	Về ý kiến của Sở VHTT tỉnh Bình Định, cơ quan soạn thảo tiếp thu và sẽ bổ sung vào dự thảo.
I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH (SỬA ĐỔI)	Bộ Giáo dục và đào tạo: - Cấu trúc Tờ trình Chính phủ nên cấu trúc lại như sau: “I. Sự cần thiết xây dựng Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi)	Về ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan soạn thảo tiếp thu và nghiên cứu sửa đổi dự thảo

	1. Cơ sở pháp lý 2. Cơ sở thực tiễn”	
1. Thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng	Bộ Giáo dục và đào tạo: Trong đó, phân cơ sở pháp lý đề nghị bổ sung các văn bản theo thứ tự ưu tiên, thể hiện quan điểm, chủ trương của Đảng trong thời gian qua.	
Nghị Quyết 33-NQ/TW đề cập đến gia đình như là yếu tố quyết định trong tiến trình gìn giữ, xây dựng và phát huy các giá trị văn hóa. Để xây dựng, phát triển văn hóa, con người cần phải xây dựng văn hóa gia đình, phát triển toàn diện con người Việt Nam (tâm vóc đến trí tuệ, đạo đức, lối sống,..) ngay từ gia đình. Cần phải <i>xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục đạo đức, nếp sống văn minh cho con người</i> . Bao lực gia đình (BLGD) đã và đang là thủ phạm chính phá vỡ hạnh phúc gia đình, làm suy thoái các giá trị chuẩn mực trong gia đình và làm cho trẻ em phát triển lệch lạc. Vì vậy, để xây dựng văn hóa gia đình, phát triển con người Việt Nam toàn diện thì nhất thiết phải phòng, chống bạo lực gia đình (PCBLGD). PCBLGD còn được coi là giải pháp quan trọng trong xây dựng gia đình Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế như Chỉ thị 49-CT/TW và Thông báo kết luận số 26-TB/TW của Ban bí thư đã nhấn mạnh.	Thông tấn xã Việt Nam: Đề nghị ban soạn thảo khi đưa ra viễn dẫn các văn bản làm căn cứ cần đưa đầy đủ ngày tháng ban hành và trích yếu nội dung của văn bản để người đọc thuận tiện trong việc tra cứu, cụ thể như: tại mục 1, Phần I văn bản có nêu “ Nghị quyết 33-NQ-TW”, “Chỉ thị 49-CT/TW”, “Thông báo kết luận số 26-TB/TW của Ban Bí thư”,... Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Nghiên cứu thay thế cụm từ “thủ phạm chính” thành “nguyên nhân chính” và cụm từ “làm cho trẻ em phát triển lệch lạc” thành “ảnh hưởng đến sự phát triển, hình thành nhân cách của trẻ em” để rõ ý hơn (Bạo lực gia đình (BLGD) đã và đang là nguyên nhân chính phá vỡ hạnh phúc gia đình, làm suy thoái các giá trị chuẩn mực trong gia đình và ảnh hưởng đến sự phát triển, hình thành nhân cách của trẻ em”. UBND Thành phố Đà Nẵng: Đề nghị thêm cụm từ “Luật Bình đẳng giới” vào trước “Chỉ thị số 49-CT/TW và Thông báo kết luận số 26-TB/TW của Ban Bí thư”. Vì nguyên nhân chính của hành vi bạo lực gia đình chính là định kiến giới, sự bất bình đẳng quyền lực giữa nam và nữ.	Về ý kiến của Thông tấn xã Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, UBND tỉnh Tây Ninh, Sở VH-TT-DL tỉnh Quảng Nam, Sở VH-TT-DL tỉnh Bình Định, cơ quan soạn thảo tiếp thu. Về ý kiến của UBND thành phố Đà Nẵng, cơ quan soạn thảo có ý kiến như sau: vấn đề giới là nội dung quan trọng xuyên suốt toàn bộ nội dung của Tờ trình cũng như trong các dự thảo khác. Việc nhắc đến Luật Bình đẳng giới trong 1 đoạn cụ thể là không cần thiết. Về ý kiến của Sở VH-TT-DL tỉnh Ninh Thuận, cơ quan soạn thảo có ý kiến giải trình như sau: Vì khi viết “PCBLGD còn được coi là giải pháp quan trọng trong xây dựng gia đình Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ...”, cơ quan soạn thảo muốn nhấn mạnh thêm một vai trò khác của PCBLGD. Do đó, cơ quan soạn thảo sẽ giữ nguyên dự thảo.

	<p>UBND tỉnh Tây Ninh: Tại trang 1 của dự thảo, phần I Thể chế hóa hóa đường lối, chủ trương của Đảng có nêu: “...bạo lực gia đình là <i>thủ phạm</i> chính phá vỡ hạnh phúc gia đình...”, đề nghị điều chỉnh từ “<i>thủ phạm</i>” thành từ “<i>nguyên nhân</i>” sẽ phù hợp hơn. Lý do vì nói đến thủ phạm là nói đến đối tượng cụ thể, người trực tiếp gây ra các vụ việc phạm pháp và khi xác định nguyên nhân sẽ có giải pháp, biện pháp khắc phục.</p> <p>Sở VH TTDL tỉnh Ninh Thuận: Tại mục 1.I. Đề nghị bổ sung chỉnh sửa như sau: “...vì vậy, để xây dựng văn hóa gia đình, phát triển con người Việt Nam toàn diện, nhất thiết phải phòng, chống bạo lực gia đình (PCBLGD). Đây là giải pháp quan trọng trong xây dựng gia đình Việt Nam...”</p> <p>Sở VH TTDL tỉnh Quảng Nam: Tại mục I: Sự cần thiết phải ban hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi), đề nghị cơ quan soạn thảo cần phải nêu rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến sự cần thiết phải ban hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi).</p> <p>Sở VH TT Bình Định: Tại trang 1, mục I, điểm 1: + Dòng thứ 6 từ trên xuống: Đề nghị thay từ “thủ phạm” sau cụm từ “đang là” bằng từ “nguyên nhân” để nội dung câu phù hợp hơn. + Dòng thứ 7 từ trên xuống: Đề nghị bổ sung cụm từ “đạo đức và” vào sau từ “suy thoái” để thể hiện đầy đủ những ảnh hưởng của bạo lực gia</p>	
--	---	--

	đình. Nội dung câu viết lại: "...Bạo lực gia đình đã và đang là nguyên nhân chính phá vỡ hạnh phúc gia đình, làm suy thoái đạo đức và các giá trị chuẩn mực trong gia đình..."	
<p>2. Khắc phục những bất cập trong thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007</p> <p>Sau 12 năm triển khai và thi hành Luật PCBLGD, bên cạnh những thành tựu đạt được, Luật cũng đã bộc lộ hạn chế như:</p>	<p>Bộ Giáo dục và đào tạo: Phần cơ sở thực tiễn nêu các tồn tại, bất cập, nguyên nhân của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (PCBLGD) hiện hành.</p> <p>Sở VH TTDL tỉnh Ninh Thuận: Tại mục 2. Đề nghị bổ sung chỉnh sửa như sau: "<i>Sau 12 năm triển khai và thi hành Luật PCBLGD, bên cạnh những kết quả đạt được, Luật còn một số hạn chế sau:</i>"</p> <p>Sở VH TT tỉnh Quảng Ninh: Tại mục 2 phần I: Đề nghị sửa đổi, bổ sung những bất cập trong Luật phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007 như: Các quy định về biện pháp đặc thù trong ngăn ngừa bạo lực gia đình và hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân bạo lực gia đình; Bổ sung các quy định có tính chất đặc thù để giáo dục, xử lý có hiệu quả đối với người gây bạo lực gia đình.</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở VH TTDL tỉnh Quảng Ninh cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p> <p>Về ý kiến của Sở VH TTDL tỉnh Ninh Bình, cơ quan soạn thảo có ý kiến giải trình như sau: Cơ quan soạn thảo sử dụng từ "thành tựu" nhằm muốn khẳng định những điểm tích cực đã đạt được khi triển khai thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007 đối với công tác phòng, chống bạo gia đình. Vì vậy, cơ quan soạn thảo giữ nguyên dự thảo.</p>
<p>- Chưa giải thích hoặc giải thích khái niệm nhưng còn chung chung dẫn đến chưa nhận diện được đúng, đầy đủ về hành vi BLGD.</p>	<p>UBND Thành phố Đà Nẵng: Đề nghị bổ sung nội dung: Các quy định về biện pháp giáo dục và hỗ trợ đối tượng có hành vi BLGD chưa được quy định rõ ràng. Vì trên thực tế đối tượng gây bạo lực nếu bị phát hiện thì chủ yếu là áp dụng các biện pháp xử lý, ít được giáo dục nâng cao kiến thức pháp luật về giới. Xét về góc độ tâm lý, người có hành vi BLGD là người cũng bị khủng hoảng về tâm lý, không có khả năng tự tìm ra giải pháp hóa giải các mâu thuẫn trong gia đình, ngoài việc sử</p>	<p>Về ý kiến của UBND Thành phố Đà Nẵng, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

<p>- Các quy định về thông tin, tuyên truyền trong Luật còn chưa có quy định rõ về nguyên tắc, đối tượng thông tin, tuyên truyền; nội dung, hình thức tuyên truyền chưa phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ thông tin hiện nay. Việc thông tin, tuyên truyền chủ yếu đưa tin vụ việc, chưa chú trọng đến công tác phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng ngừa bạo lực.</p>	<p>dụng bạo lực".</p> <p>Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm một số hạn chế liên quan đến nội dung, hình thức tuyên truyền: chưa đáp ứng được yêu cầu thông tin của một số nhóm đối tượng đặc thù, đặc biệt là đối tượng phụ nữ người dân tộc, ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; Hoạt động tuyên truyền chưa gắn bó mật thiết với hoạt động tư vấn, hướng dẫn kỹ năng và báo cáo vụ việc vi phạm.</p>	<p>Về ý kiến của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, cơ quan soạn thảo tiếp thu và có ý kiến như sau: Mỗi thành viên trong gia đình đều là một yếu tố quan trọng cấu thành nên gia đình; Luật PCBLGD hướng đến tất cả các thành viên gia đình cũng như tất cả các địa phương, vùng miền. Vậy nên cơ quan soạn thảo không nhân mạnh đối tượng “phụ nữ người dân tộc, ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới” mà khái quát thành “người dân tộc, ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới” trong dự thảo.</p>
<p>- Luật quy định về hòa giải trong PCBLGD nhưng chưa làm rõ được tính đặc thù giữa hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình với hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp ngoài gia đình. Thực tế, những vụ BLGD sau khi bị xử lý hành chính hoặc hình sự thì những mâu thuẫn, tranh chấp đang tồn tại trong gia đình cơ bản chưa được hóa giải. Vì vậy, để ngăn chặn BLGD tái diễn thì Luật cần quy định rõ việc hòa giải các vụ việc BLGD chỉ được thực hiện sau khi đã xử lý hành chính hoặc hình sự. Mặt khác, việc hòa giải còn mang nặng thủ tục hành chính, người tham gia hòa giải trong PCBLGD còn hạn chế về kiến thức và kỹ năng, thậm chí một số người còn tư tưởng định kiến giới nên công tác hòa giải trong</p>	<p>Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Đề nghị nghiên cứu để thể hiện lại nội dung “để ngăn chặn BLGD tái diễn thì Luật cần quy định rõ việc hòa giải các vụ việc BLGD chỉ được thực hiện sau khi đã xử lý hành chính hoặc hình sự” một cách chính xác hơn. Bởi theo quy định tại Khoản 7 Điều 12 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình hiện hành, không hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình đối với các vụ việc thuộc tội phạm hình sự và vụ việc thuộc hành vi vi phạm pháp luật bị xử lý hành chính.</p> <p>Sở VHTTDL tỉnh Ninh Thuận: Tại điểm 3, mục 2.I. Đề nghị bổ sung chỉnh sửa như sau: “Luật quy định về hòa giải ... Vì vậy, để ngăn chặn BLGD tái diễn, Luật cần quy định rõ..”</p> <p>Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh: Tại trang 2-3, mục 2: Tại đoạn thứ ba mục 2 (khổ 1, trang 2,</p>	<p>Về ý kiến của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Sở VHTTDL tỉnh Ninh Thuận, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p> <p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo có ý kiến giải trình như sau: Thực tế, những vụ BLGD sau khi bị xử lý hành chính hoặc hình sự thì những mâu thuẫn, tranh chấp đang tồn tại trong gia đình cơ bản chưa được hóa giải. Chính bởi vậy, để ngăn chặn các vụ BLGD tái diễn thì sau khi cơ quan có thẩm quyền thực hiện xong các biện pháp xử lý hành chính, hình sự cần thực hiện hòa giải để hóa giải nhằm hàn gắn các mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình. Việc hòa giải được coi là biện pháp hỗ trợ.</p>

<p>PCBLGD hiện nay chưa hiệu quả.</p>	<p>dòng thứ 2 từ trên xuống), dự thảo Tờ trình nêu “... Vì vậy, để ngăn chặn BLGD tái diễn thì Luật cần quy định rõ việc hòa giải các vụ việc BLGD chỉ được thực hiện sau khi đã xử lý hành chính hoặc hình sự...”. Tuy nhiên, việc xử lý hành chính hoặc hình sự thực hiện theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Luật Tố tụng hình sự là cả một quá trình dài ngày; trong khi đó thì việc hòa giải rất cần thiết trong việc ngăn chặn BLGD xảy ra. Do đó, dự thảo Tờ trình nêu ý này là chưa đúng với mục đích của công tác hòa giải.</p>	
<p>- Hiện nay, các thủ tục hành chính và điều kiện để xử lý vụ việc BLGD còn khá phức tạp, nhất là quy định về viết đơn, tố cáo. Nhiều nạn nhân BLGD ngại tiếp xúc với chính quyền vì không biết phải trình bày thế nào, thậm chí bị người gây bạo lực hoặc người trong gia đình đe dọa nếu tố cáo. Các biện pháp cấm tiếp xúc cũng chưa thực sự bảo vệ nạn nhân BLGD. Khi áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc thì nạn nhân thường là người phải ra khỏi nhà, trong khi đó, nạn nhân thường là người yếu thế (phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi). Vì vậy, để áp dụng biện pháp này thì nhất thiết phải sửa quy định về cấm tiếp xúc để tăng cơ hội bảo vệ nạn nhân và tăng hình thức răn đe với người gây bạo lực.</p>	<p>Sở VHTTDL tỉnh Ninh Thuận: Tại điểm 4, mục 2.I. Đề nghị bổ sung chỉnh sửa như sau: <i>“Các thủ tục hành chính... Khi áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc, nạn nhân thường là người ra khỏi nhà... Vì vậy, để áp dụng biện pháp này nhất thiết phải sửa quy định...”</i></p> <p>Sở VHTTDL tỉnh Hòa Bình: Nên sửa thành: - Các thủ tục hành chính và điều kiện để xử lý vụ việc BLGD còn khá phức tạp, nhất là quy định về viết đơn, tố cáo. Nhiều nạn nhân BLGD ngại tiếp xúc với chính quyền vì không biết phải trình bày thế nào, thậm chí bị người gây bạo lực hoặc người trong gia đình đe dọa nếu tố cáo. <i>Các biện pháp cấm tiếp xúc cũng chưa thực sự bảo vệ nạn nhân BLGD như, tại Khoản a), Điều 20, Luật PCBLGD khi xảy ra BLGD quy định phải có đơn yêu cầu của nạn nhân, người giám hộ, người đại diện hợp pháp, ... như vậy sẽ rất nguy hiểm cho nạn nhân. Khi áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc thì hầu hết nạn</i></p>	<p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Ninh Thuận, Sở VHTTDL tỉnh Hòa Bình, cơ quan tiếp thu và sẽ bổ sung vào dự thảo.</p>

	<p>nhân là người phải ra khỏi nhà, trong khi đó, nạn nhân thường là người yếu thế, người không đủ khả năng tự vệ (phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người tàn tật). Vì vậy, để áp dụng biện pháp này thì nhất thiết phải sửa quy định về cấm tiếp xúc đối với người gây bạo lực gia đình để tăng cơ hội bảo vệ nạn nhân và tăng hình thức răn đe với người gây bạo lực.</p>	
<p>- Luật hiện hành chưa đưa ra các quy định cụ thể về nội dung quản lý Nhà nước về PCBLGD và quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong thực thi nhiệm vụ PCBLGD. Trong khi đó, một số Luật của Việt Nam quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương. Như Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá (2012) đã dành 1 điều để quy định chi tiết nội dung này (Điều 6); Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia (2019) quy định vấn đề này tại Điều 33. Bên cạnh đó, Luật PCBLGD quy định <i>hằng năm, trong báo cáo của Ủy ban nhân dân trước Hội đồng nhân dân cùng cấp về tình hình kinh tế - xã hội phải có nội dung về tình hình và kết quả PCBLGD tại địa phương</i>” nhưng đến nay, việc báo cáo theo quy định của Luật vẫn chưa được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc. Cũng không có chế tài để xử lý các địa phương không thực hiện quy định của Luật. Vấn đề này tương tự đối với quy định về kinh phí cho công tác</p>	<p>Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Đề nghị bổ sung nội dung bắt cập liên quan tới cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong thực thi Luật PCBLGD. Luật hiện hành đã có quy định về trách nhiệm riêng của từng cơ quan tuy nhiên thiếu điều luật quy định về quy trình, sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức liên quan khi có vấn đề bạo lực xảy ra.</p> <p>Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh: Khoản 3, dòng thứ 5 từ dưới lên (trang 2): Đề nghị bổ sung từ “Ngoài ra,” trước từ “Cũng không có” để câu văn có chuyển ý, thuyết phục hơn. Nội dung câu viết lại: “Ngoài ra, cũng không có chế tài để xử lý các địa phương...”.</p>	<p>Về ý kiến của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: Tại mục 5, phần 2. Khắc phục những bất cập trong thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007, Cơ quan soạn thảo đã nêu ra bất cập trong việc quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong thực thi nhiệm vụ PCBLGD.</p> <p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

<p>PCBLGD, cụ thể tại khoản 1 Điều 6 quy định “<i>Hàng năm, Nhà nước bố trí ngân sách cho công tác PCBLGD</i>”. Song, nhiều địa phương đặc biệt cấp xã không bố trí kinh phí cho công tác PCBLGD nên nhiều nhiệm vụ PCBLGD không được triển khai.</p>		
<p>- Các chính sách về xã hội hóa công tác PCBLGD chưa rõ và chưa thu hút được sự tham gia của tổ chức, cá nhân. Các quy định của Luật cũng như các văn bản dưới Luật¹ chưa có quy định rõ những hoạt động được hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ nên xã hội hóa đối với công tác PCBLGD còn yếu. Các hoạt động thu hút vốn hỗ trợ thông qua quỹ nhằm hỗ trợ khẩn cấp các trường hợp bị BLGD là hết sức cần thiết, song hiện nay, Luật chưa có quy định này. Chương trình hành động quốc gia PCBLGD đến năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã giao cho Bộ VHTTDL nghiên cứu thành lập Quỹ hỗ trợ nạn nhân BLGD. Việc thành lập Quỹ cần được luật hóa để đảm bảo tính khả thi. Hiện nay, một số Luật đã quy định việc thành lập Quỹ như: Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá (2012); Luật Du lịch (2017) và Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia (2019).</p>	<p>Sở VHTTDL tỉnh Ninh Thuận: Tại điểm 6, mục 2.I. Đề nghị bổ sung chỉnh sửa như sau: “<i>Các chính sách về xã hội hóa..., hình thức hỗ trợ nên xã hội hóa đối với công tác PCBLGD còn hạn chế.</i>”</p>	<p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Ninh Thuận, cơ quan soạn thảo tiếp thu và sẽ chỉnh sửa vào dự thảo.</p>
<p>- Chưa có quy định cụ thể về chế độ</p>		

¹ Các chính sách, chế độ hỗ trợ công tác PCBLGD được quy định tại khoản 2, 3,4,5 Điều 6 Luật PCBLGD; Điều 4, Điều 5 Nghị định số 08/2009/NĐ-CP, và Thông tư 24/2011/TT-BVHTTDL Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng cá nhân, tập thể tham gia PCBLGD; đối tượng, điều kiện, cơ quan hoàn trả thiệt hại giá trị tài sản cho người trực tiếp tham gia PCBLGD do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành

<p>khen thưởng, đền bù thiệt hại cho những người tham gia công tác PCBLGD. Nhiều trường hợp người tham gia can ngăn hành vi BLGD bị thiệt hại về tài sản, thậm chí nguy hiểm tính mạng, nhưng pháp luật hiện hành chưa có quy định về hỗ trợ khiến công tác PCBLGD khó huy động sự tham gia của toàn xã hội. Mặt khác, những tổn thương về tâm lý, sang chấn về tâm thân khi phải tiếp xúc với thông tin về nạn nhân BLGD và người gây BLGD cũng cần được xem xét nhằm giúp cho những người tham gia lĩnh vực này cân bằng, tránh những trường hợp người tham gia PCBLGD lại là người gây bạo lực hoặc bị BLGD.</p>		
<p>- Việc cập nhật số liệu, thông tin về PCBLGD còn yếu và thiếu độ tin cậy. Quy định báo cáo số liệu về tình hình BLGD đang được quy định tản mạn ở nhiều văn bản khác nhau, chưa có sự thống nhất quy định về tiêu chí, biểu mẫu, cách thức và cơ quan đầu mối tổng hợp số liệu. Sự phối hợp, chia sẻ số liệu giữa các ngành còn lỏng lẻo, chưa thống nhất về phương pháp, biểu mẫu.</p>	<p>Sở VHTTDL tỉnh Hòa Bình: Việc cập nhật số liệu, thông tin về PCBLGD thiếu độ chính xác, việc thu thập số liệu về tình hình BLGD chưa có sự thống nhất đồng bộ về tiêu chí, biểu mẫu. Một số chỉ tiêu chưa giao cụ thể cho từng Bộ, ngành (như Chỉ tiêu 5, Mục tiêu 1; Chỉ tiêu 2-3, Mục tiêu 2; Chỉ tiêu 2, Mục tiêu 3 tại Quyết định 629/QĐ-TTg). Các văn bản hướng dẫn không thống nhất, quy định rõ tần xuất báo cáo.</p> <p>Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh: Trang 3, khổ 2, dòng thứ 2 từ dưới lên: Đề nghị thay từ “lỏng lẻo” sau từ “còn” bằng từ “hạn chế” để thể hiện rõ hơn những bất cập trong quá trình thi hành Luật. Nội dung câu viết lại: “Sự phối hợp, chia sẻ số liệu giữa các ngành còn hạn chế, chưa thống nhất...”.</p>	<p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Hòa Bình, Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo tiếp thu và sẽ chỉnh sửa vào dự thảo.</p>

<p>3. Bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật và cam kết trong điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên</p>		
<p>Kể từ khi Luật PCBLGD được Quốc hội thông qua (năm 2007) đến nay, hệ thống pháp luật của Việt Nam có nhiều thay đổi, đặc biệt là các Luật có liên quan trực tiếp đến công tác PCBLGD. Cụ thể, Quốc hội đã thông qua các văn bản pháp lý quan trọng như: Hiến pháp (2013); Bộ Luật Hình sự (2015); Bộ Luật Dân sự (2015); Bộ Luật Lao động (2019); Luật Xử lý vi phạm hành chính (2012); Luật Hôn nhân và Gia đình (2014); Luật Trẻ em (2016); Luật Hòa giải cơ sở (2013); Luật Bảo hiểm xã hội (2014); Luật Người cao tuổi (2009); Luật Đất đai (2013); Luật Nhà ở (2014); Luật Tiếp cận thông tin (2016); Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (2016); Luật Báo chí (2016); Luật Trợ giúp pháp lý (2017); Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (2017); Luật Tố cáo (2018); Luật Đặc xá (2018); Luật Thanh niên (2020). Các Luật nêu trên có những quy định liên quan đến thành viên gia đình cũng như công tác PCBLGD. Các luật trên thay đổi hoặc ban hành mới nên cần thiết phải thay đổi Luật PCBLGD để đảm bảo tính tương thích, đồng bộ với Luật khung, các Bộ luật và đạo luật chuyên ngành.</p>	<p>Bộ Giáo dục và đào tạo: Bổ sung các giải pháp và kinh nghiệm quốc tế trong công tác PCBLGD.</p> <p>Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Bên cạnh việc liệt kê tên của các luật mới ban hành sau 2007 có liên quan đến công tác PCBLGD, đề nghị làm rõ hơn những nội dung thay đổi của các luật mới ảnh hưởng tới nội dung của Luật PCBLGD hiện hành để thấy được sự cần thiết phải sửa đổi Luật PCBLGD nhằm đảm bảo tính thống nhất và tương thích trong hệ thống pháp luật.</p> <p>UBND Thành phố Đà Nẵng: Đề nghị bổ sung nội dung “Luật Bình đẳng giới” trong phần liệt kê các luật liên quan trực tiếp đến công tác PCBLGD</p> <p>Sở VH TTDL tỉnh Quảng Ninh: Tại trang 3, mục 3, khổ 1, dòng thứ 2 từ dưới lên: Đề nghị thay từ “thay đổi” sau cụm từ “cần thiết phải” bằng cụm từ “sửa đổi, bổ sung”. Nội dung câu viết lại: “... hoặc ban hành mới nên cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Luật PCBLGD để đảm bảo tính tương thích...”.</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kinh nghiệm quốc tế đã được đề cập trong Báo cáo đánh giá tác động, vì vậy, xin được giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Về ý kiến của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, UBND Thành phố Đà Nẵng; Sở VH TTDL tỉnh Quảng Ninh cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

<p>Mặt khác, việc thực hiện các cam kết quốc tế liên quan đến quyền con người luôn được Đảng và Nhà nước coi trọng. Việc sửa đổi các quy định của Luật PCBLGD hiện hành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân BLGD chính là hành động thiết thực nhất của Việt Nam trong việc thực hiện các cam kết quốc tế.</p>		
<p>II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH (SỬA ĐỔI)</p>		
<p>1. Mục đích Việc ban hành Luật PCBLGD (sửa đổi) nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật PCBLGD hiện hành, đặc biệt là xử lý nghiêm người có hành vi BLGD, người vi phạm pháp luật trong PCBLGD, tăng cường các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân BLGD, nâng cao chất lượng của công tác hòa giải, thông tin tuyên truyền và khuyến khích xã hội hóa trong PCBLGD. Từ đó góp phần xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, để gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm của mỗi người.</p>	<p>Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm mục đích về tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong thực thi nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình.</p> <p>Sở VH TT tỉnh Bình Định: Tại mục II.1 dự thảo Tờ trình nêu mục đích xây dựng Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi), đề nghị bổ sung thêm các mục đích “Thể chế hóa kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng về phòng, chống bạo lực gia đình và bảo đảm tính thống nhất của các quy định về phòng, chống bạo lực gia đình trong hệ thống pháp luật Việt Nam và với các cam kết trong điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên” cho tương ứng với 03 nội dung chính được xác định trong sự cần thiết ban hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi).</p> <p>Sở VH TTDL tỉnh Hòa Bình: Mục đích đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: Việc ban hành Luật</p>	<p>Về ý kiến của Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam, Sở VH TTDL tỉnh Bình Định, Sở VH TTDL tỉnh Hòa Bình, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

	<p>PCBLGD (sửa đổi) nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật PCBLGD hiện hành, đặc biệt là quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong công tác quản lý nhà nước từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả về phòng chống bạo lực gia đình, xử lý nghiêm người có hành vi BLGD, người vi phạm pháp luật trong PCBLGD, tăng cường các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân BLGD, nâng cao chất lượng của công tác hòa giải, thông tin tuyên truyền và khuyến khích xã hội hóa trong PCBLGD. Từ đó góp phần xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, để gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm của mọi người.</p>	
<p>2. Quan điểm xây dựng <i>Thứ nhất</i>, Luật PCBLGD (sửa đổi) phải có nội dung phù hợp với quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng về hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm dân chủ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong lĩnh vực gia đình,... thể hiện trong các văn bản của Đảng. Phù hợp với điều kiện chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam. Một trong các giải pháp để nâng cao chất lượng của hoạt động xây dựng pháp luật nói chung và pháp luật về PCBLGD nói riêng là phải bảo đảm các quy định của luật phải cụ thể, dễ hiểu để giảm bớt tình trạng có quá nhiều văn bản hướng dẫn thi hành. Vì vậy, việc hoàn thiện các quy định về PCBLGD phải đầy đủ, rõ ràng, minh bạch, cụ thể, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ</p>	<p>Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh: Tại mục 2 phần II: - Đề nghị bổ sung quan điểm xây dựng Luật: Phát huy vai trò cá nhân, gia đình và cộng đồng trong phòng, chống bạo lực gia đình, chú trọng các biện pháp phòng ngừa bạo lực gia đình tại cộng đồng, kịp thời phát hiện và sớm có giải pháp ngăn chặn, xử lý hành vi bạo lực gia đình và bảo vệ nạn nhân, tránh để xảy ra bạo lực gia đình gây hậu quả nghiêm trọng.</p> <p>- Bảo đảm quyền con người, nhất là các đối tượng yếu thế như phụ nữ, trẻ em, người già, ưu tiên nguyện vọng chính đáng của nạn nhân, đồng thời tôn trọng các quyền của công dân khi xử lý các hành vi vi phạm về bạo lực gia đình.</p> <p>- Tại trang 4, khổ 1, dòng thứ 1: Nên bổ sung từ “theo” sau từ “thực hiện”; đồng thời, dòng thứ 2 từ trên xuống: Đề nghị thay từ “gia tăng”</p>	<p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

<p>quan Nhà nước tổ chức thực hiện thẩm quyền của mình trong quản lý nhà nước; nhân dân dễ tiếp cận chính sách và gia tăng cơ hội hưởng thụ các quyền được bảo vệ an toàn và hạnh phúc theo tinh thần của Hiến pháp (năm 2013).</p>	<p>trước từ “cơ hội” bằng từ “có nhiều” để câu văn thuyết phục hơn. Nội dung câu viết lại: “...Nhà nước tổ chức thực hiện theo thẩm quyền của mình trong quản lý Nhà nước; Nhân dân dễ tiếp cận chính sách và có nhiều cơ hội hưởng thụ các quyền được bảo vệ an toàn...”.</p>	
<p><i>Thứ hai</i>, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và tham gia, bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, khả thi, phù hợp giữa các cam kết quốc tế và tình hình thực tế của Việt Nam.</p>		
<p><i>Thứ ba</i>, kế thừa các quy định còn phù hợp của Luật PCBLGD; sửa đổi, bổ sung các quy định bất cập của Luật PCBLGD và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi, tạo cơ sở và khung pháp luật cần thiết cho hoạt động PCBLGD</p>		
<p>III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH (SỬA ĐỔI)</p>		
<p>1. Phạm vi điều chỉnh Luật PCBLGD quy định về các hành vi BLGD; nguyên tắc; biện pháp; nội dung quản lý nhà nước; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và các điều kiện đảm bảo cho công tác PCBLGD.</p>	<p>Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Dự thảo Tờ trình đang xác định phạm vi điều chỉnh của Luật là phòng, chống bạo lực trong môi trường gia đình. Tuy nhiên, bối cảnh hiện nay cho thấy tình trạng bạo lực ngày càng phức tạp, không chỉ xảy ra trong môi trường gia đình mà còn xảy ra ở nhiều nơi (đặc biệt là nơi công cộng, nơi làm việc), xảy ra đối với nhiều thành phần, nhiều đối tượng khác nhau, các hình thức bạo lực cũng phức</p>	<p>Về ý kiến của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, cơ quan soạn thảo có ý kiến giải trình như sau: Các vấn đề liên quan đến bạo lực giới ngoài các mối quan hệ gia đình (thành viên gia đình) đã được điều chỉnh bởi Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006 và một số văn bản khác như Bộ Luật hình sự, Dân sự, Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, không cần thiết</p>

	<p>tạp và nhiều thủ đoạn, mảnh khóc hơn. Do đó, đề nghị nghiên cứu, xem xét mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật đối với các hành vi bạo lực trên cơ sở giới để đảm bảo toàn diện hơn việc phòng, ngừa trên cơ sở giới.</p>	<p>mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật PCBLGD.</p>
<p>2. Đối tượng áp dụng Luật PCBLGD áp dụng đối với các thành viên gia đình, tổ chức, cá nhân tham gia công tác PCBLGD tại Việt Nam.</p>	<p>Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh: Tại mục 2 phần III: Đề nghị bổ sung các đối tượng áp dụng: “<i>Cá nhân khác theo quy định của Luật này</i>” vì ngoài các đối tượng theo quy định tại Mục 2, Điều 41 dự thảo Luật còn quy định các trường hợp khác như “<i>Nam nữ không đăng ký kết hôn mà chung sống với nhau như vợ chồng hoặc vợ, chồng đã ly hôn có hành vi quy định tại Điều 3 của Luật này thì cũng áp dụng những quy định của Luật này như đối với với thành viên gia đình</i>”.</p>	<p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo tiếp thu và sẽ bổ sung vào dự thảo.</p>
<p>IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH (SỬA ĐỔI).</p>	<p>UBND Thành phố Đà Nẵng: Đề nghị bổ sung thêm mục về “Nâng cao hiệu quả các biện pháp giáo dục và hỗ trợ đối tượng có hành vi BLGD”. Mục tiêu là nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục, hỗ trợ đối tượng có hành vi BLGD. Nội dung của chính sách là hoàn thiện các quy định cấm người có hành vi BLGD tiếp xúc với nạn nhân, đồng thời hoàn thiện các biện pháp hỗ trợ, giáo dục, tư vấn tâm lý cho đối tượng có hành vi bạo lực, song song với việc người gây BLGD phải chịu trách nhiệm về hành vi bạo lực theo quy định của pháp luật.</p> <p>UBND tỉnh Tây Ninh: Đề nghị cơ quan soạn thảo ghi số hiệu của các chính sách tại dự thảo Tờ trình thống nhất với dự thảo Báo cáo đánh giá</p>	<p>Về ý kiến của UBND Thành phố Đà Nẵng, UBND tỉnh Tây Ninh, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

	<p>tác động của chính sách. Lý do nhằm thể hiện rõ trong dự thảo Luật có tất cả bao nhiêu chính sách cần phải được xem xét và thông qua. Cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chính sách 1: Mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng công tác hòa giải trong phòng chống bạo lực gia đình 2. Chính sách 2: Đa dạng hóa nội dung, đối tượng, loại hình thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình <p>Sở VHTT tỉnh Bình Định: Tất cả các giải pháp và lý do lựa chọn mà Tờ trình đưa ra là chưa rõ ràng. Dự thảo Tờ trình phải đưa ra từ 02 giải pháp trở lên, sau đó lựa chọn 01 giải pháp và nêu rõ lý do lựa chọn giải pháp đó thì mới đảm bảo tính hiệu quả, tính khả thi của giải pháp; phải có sự so sánh khi lựa chọn các giải pháp thì mới thấy rõ được giải pháp nào là tốt nhất. Đồng thời, đề nghị Ban soạn thảo giải thích cụ thể hơn về nội dung của từng chính sách, giải pháp và lý do lựa chọn giải pháp trong từng chính sách cụ thể vì hiện tại nội dung chính sách, giải pháp và lý do lựa chọn giải pháp của 06 chính sách được nêu trong Tờ trình còn chung chung, chưa cụ thể về nội dung quy định sẽ được sửa đổi như thế nào. Vì thế, các nội dung chính sách, giải pháp và lý do lựa chọn giải pháp chưa thể hiện được tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật và tính khả thi, tính dự báo của nội dung chính sách, các giải pháp và điều kiện bảo đảm thực hiện</p>	<p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Bình Định, cơ quan soạn thảo có ý kiến giải trình như sau: Trong báo cáo đánh giá tác động chính sách, tại mỗi chính sách được đưa ra, cơ quan soạn thảo đã nêu rõ nội dung chính sách, các giải pháp đề xuất, đánh giá tác động của các giải pháp đối với sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan và kiến nghị giải pháp lựa chọn. Vì vậy, cơ quan soạn thảo giữ nguyên dự thảo ban đầu.</p>
--	--	---

	chính sách dự kiến trong đề nghị xây dựng luật.	
<p>1. Chính sách: Mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng công tác hòa giải trong phòng chống bạo lực gia đình</p> <p>1.1. Mục tiêu giải quyết vấn đề Hoàn thiện các quy định nhằm nhận diện rõ hành vi BLGD, các quy định về hòa giải trong PCBLGD.</p>		
<p>1.2. Nội dung của chính sách Quy định rõ các vấn đề sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội hàm các khái niệm được sử dụng trong Luật PCBLGD. - Các hành vi BLGD và tính chất, mức độ của hành vi BLGD. - Phạm vi, nguyên tắc hòa giải trong PCBLGD. - Tiêu chuẩn đối với hòa giải viên PCBLGD. 	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyển hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh: Tại phần IV: Mục 1.2 Nội dung của chính sách “Mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng công tác hòa giải trong phòng chống Bạo lực gia đình”. Bổ sung quy định về các bước thực hiện hòa giải.</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p> <p>Về ý kiến của Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo có ý kiến như sau: quy định về các bước thực hiện hòa giải đã được quy định tại Luật hòa giải cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013 và Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2014 quy định chi tiết về một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải cơ sở. Do đó, cơ quan soạn thảo giữ nguyên dự thảo ban đầu.</p>
1.2. Các giải pháp và lý do lựa chọn		

<p>Sửa đổi, bổ sung các quy định làm rõ khái niệm BLGD; các hành vi BLGD và tính chất, mức độ của hành vi BLGD; khái niệm mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình; phạm vi hòa giải trong PCBLGD; nguyên tắc hòa giải trong PCBLGD; tiêu chuẩn đối với hòa giải viên PCBLGD.</p>		
<p>Lý do: Đây là giải pháp có tính khả thi cao, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và thông lệ quốc tế, việc thực hiện có hiệu quả chính sách này sẽ góp phần bảo vệ nạn nhân BLGD. Nâng cao năng lực hòa giải của đội ngũ hòa giải viên cơ sở trong hòa giải về PCBLGD từ đó ngăn ngừa các hành vi BLGD ngay từ khi xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp.</p>		
<p>2. Chính sách: Đa dạng hóa nội dung, đối tượng, loại hình thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình 2.1. Mục tiêu giải quyết vấn đề Hoàn thiện các quy định nhằm đa dạng hoá nội dung, đối tượng, loại hình thông tin, tuyên truyền về PCBLGD.</p>	<p>Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung liên quan đến các quy định nguyên tắc, đối tượng thông tin, tuyên truyền về PCBLGD, trong đó đặc biệt chú trọng các loại hình truyền thông hiện đại trên nền tảng số và phù hợp với các đối tượng dễ bị tổn thương.</p>	<p>Về ý kiến của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, cơ quan soạn thảo có ý kiến như sau: trong mục 2 phần IV. Mục tiêu, nội dung và giải pháp thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi) đã nêu nội dung quy định nguyên tắc, đối tượng thông tin, tuyên truyền về PCBLGD. Vì vậy, cơ quan soạn thảo giữ nguyên dự thảo.</p>
<p>2.2. Nội dung của chính sách Hoàn thiện các quy định về nội dung, các loại hình thông tin, tuyên truyền về PCBLGD. Quy định nguyên tắc, đối tượng</p>	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động,</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

thông tin, tuyên truyền về PCBLGD	đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyên hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	
<p>2.3. Các giải pháp và lý do lựa chọn</p> <p>Sửa đổi, bổ sung làm rõ nội dung, nguyên tắc, các loại hình, đối tượng của thông tin, tuyên truyền về PCBLGD.</p>	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyên hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.
<p>Lý do lựa chọn</p> <p>- Lựa chọn giải pháp này vì đây là giải pháp có tính khả thi cao, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và thông lệ quốc tế, việc thực hiện có hiệu quả chính sách này sẽ góp phần bảo vệ nạn nhân BLGD và hỗ trợ công tác PCBLGD đáp ứng với những thay đổi của xã hội trong thời kỳ mới.</p>		
<p>3. Chính sách: Nâng cao hiệu quả các biện pháp bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình</p> <p>3.1. Mục tiêu giải quyết vấn đề</p> <p>Nhằm nâng cao hiệu quả các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân BLGD.</p>		
<p>3.2. Nội dung của chính sách</p>	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài,</p>	

<p>Hoàn thiện các quy định về thủ tục hành chính; cấm tiếp xúc và điều kiện xử lý vụ việc BLGD.</p>	<p>mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyên hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh: Tại phần IV: Mục 3.2 Nội dung của chính sách “Nâng cao hiệu quả các biện pháp bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình” bổ sung chính sách bảo vệ nạn nhân trong thời gian cách ly để đảm bảo an toàn cho nạn nhân.</p> <p>Bổ sung quy định về giáo dục bắt buộc để thay đổi nhận thức, hành vi đối với người gây bạo lực gia đình.</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p> <p>Về ý kiến của Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo có ý kiến như sau: Chính sách bảo vệ nạn nhân trong thời gian cách ly để đảm bảo an toàn cho nạn nhân đã nằm trong nội dung “Hoàn thiện các quy định về thủ tục hành chính; cấm tiếp xúc và điều kiện xử lý vụ việc BLGD” mà cơ quan soạn thảo trình bày.</p>
<p>Hoàn thiện các biện pháp đảm bảo xây dựng và vận hành cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD.</p>	<p>Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh: Tại phần IV: Mục 3.2 Nội dung của chính sách “Nâng cao hiệu quả các biện pháp bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình” bổ sung : Hoàn thiện các biện pháp đảm bảo xây dựng và vận hành cơ sở, dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình .</p>	<p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo có ý kiến như sau: Nội dung này đã được cơ quan soạn thảo trình bày tại mục 3.2 phần IV.</p>
<p>Quy định rõ nội dung quản lý nhà nước, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong PCBLGD.</p>	<p>Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh: Tại phần IV: Mục 3.2 Nội dung của chính sách “Nâng cao hiệu quả các biện pháp bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình” bổ sung cụ thể trách nhiệm của tổ hòa giải, trưởng thôn khu, tổ trưởng dân phố trong phòng chống bạo lực gia đình.</p>	<p>Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo có ý kiến như sau: Nội dung bổ sung cụ thể trách nhiệm của tổ hòa giải, trưởng thôn khu, tổ trưởng dân phố trong phòng chống bạo lực gia đình” đã được cơ quan soạn thảo trình bày</p>

		<p>“Quy định rõ nội dung quản lý nhà nước, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong PCBLGD”.</p> <p>Vi vậy, cơ quan soạn thảo giữ nguyên dự thảo.</p>
<p>3.3. Các giải pháp và lý do lựa chọn</p> <p>Sửa đổi, bổ sung các quy định về thủ tục hành chính và điều kiện xử lý vụ việc BLGD, các quy định về cấm tiếp xúc. Quy định rõ nội dung quản lý nhà nước, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong PCBLGD nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong thực thi pháp luật về PCBLGD; bổ sung các biện pháp đảm bảo nhằm xây dựng và duy trì các cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD; bổ sung quy định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương đối với nhiệm vụ PCBLGD.</p>	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyên hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Sở VH TTDL tỉnh Đồng Nai: Tại điểm 3.3. Các giải pháp và lý do lựa chọn (mục 3. phần IV) đề nghị cơ quan soạn thảo văn bản sửa đổi bổ sung các biện pháp đa dạng các hình thức giáo dục, xử phạt ngoài phạt tiền đối với người gây bạo lực gia đình tại xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao hiệu quả công tác xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, Sở VH TTDL tỉnh Đồng Nai, cơ quan soạn thảo tiếp thu và nghiên cứu.</p>
<p>Lý do lựa chọn</p> <p>Lựa chọn giải pháp này vì đây là giải pháp đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của pháp luật về PCBLGD.</p>		
<p>4. Chính sách: Đảm bảo điều kiện cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình</p> <p>4.1. Mục tiêu giải quyết vấn đề</p>		

<p>Hoàn thiện các điều kiện đảm bảo cho công tác PCBLGD.</p>		
<p>4.2. Nội dung của chính sách Quy định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước và người đứng đầu cơ quan, tổ chức các cấp trong đảm bảo nguồn lực cho công tác PCBLGD. Bổ sung quy định về mạng lưới cộng tác viên ở cộng đồng trong PCBLGD.</p>	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyên hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh: Tại phần IV: Mục 4.2 Nội dung của chính sách Đảm bảo điều kiện cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình: Bổ sung thêm quy định về xây dựng mạng lưới địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh tại thôn, bản, khu phố để hỗ trợ ban đầu đối với nạn nhân bị bạo lực gia đình.</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p> <p>Về ý kiến của Sở VHTT tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo tiếp thu và có ý kiến như sau: Quy định về địa chỉ tin cậy ở cộng đồng đã được quy định tại Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007. Thêm vào đó với đặc thù gia đình và điều kiện kinh tế-văn hóa của Việt Nam hiện nay xây dựng nhà tạm lánh là chưa phù hợp.</p>
<p>4.3. Các giải pháp và lý do lựa chọn Sửa đổi, bổ sung làm rõ các điều kiện đảm bảo cho công tác PCBLGD. Lý do lựa chọn Đây là giải pháp đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của pháp luật về PCBLGD.</p>	<p>Bộ Tư pháp: - Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyên hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Nội dung của dự thảo Tờ trình chưa thống</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

	nhất với Báo cáo đánh giá tác động của chính sách: 4 tại dự thảo Tờ trình <i>Sửa đổi, bổ sung làm rõ các điều kiện đảm bảo cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình</i> và giải pháp lựa chọn Chính sách 4 tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách <i>Sửa đổi, bổ sung làm rõ các chính sách của nhà nước đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình (kinh phí, nhân lực)</i> . Do đó, đề nghị cơ quan lập đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa thống nhất các nội dung này.	
<p>5. Chính sách: Khuyến khích xã hội hóa công tác phòng, chống bạo lực gia đình</p> <p>5.1. Mục tiêu giải quyết vấn đề</p> <p>Huy động nguồn lực xã hội cho công tác PCBLGD; hoàn thiện các quy định về biểu dương, khen thưởng, hoàn trả thiệt hại về tài sản, trợ cấp thương tật và tổn hại tinh thần, thể chất đối với người tham gia công tác PCBLGD.</p>		
<p>5.2. Nội dung của chính sách</p> <p>Quy định rõ chính sách xã hội hóa trong công tác PCBLGD.</p> <p>Xây dựng quỹ hỗ trợ khẩn cấp cho nạn nhân BLGD.</p>	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyển hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.
Hoàn thiện các chính sách biểu dương, khen thưởng; hoàn trả thiệt hại về tài sản cho		

<p>người trực tiếp tham gia PCBLGD và trợ cấp cho người bị tổn hại sức khỏe do tham gia ngăn chặn các vụ việc BLGD.</p>		
<p>5.3. Các giải pháp và lý do lựa chọn</p> <p>Sửa đổi, bổ sung làm rõ các quy định về chính sách xã hội hóa công tác PCBLGD; quỹ hỗ trợ nạn nhân BLGD; biểu dương, khen thưởng, hoàn trả thiệt hại về tài sản, trợ cấp thương tật và tổn hại đối với tinh thần, thể chất với người tham gia công tác PCBLGD</p>	<p>Bộ Tư pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyển hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Nội dung của dự thảo Tờ trình chưa thống nhất với Báo cáo đánh giá tác động của chính sách: giải pháp lựa chọn Chính sách 5 tại dự thảo Tờ trình <i>Sửa đổi, bổ sung làm rõ các quy định về chính sách xã hội hóa công tác phòng, chống bạo lực; quỹ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình...</i> và giải pháp lựa chọn Chính sách 5 tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách <i>Sửa đổi, bổ sung làm rõ các quy định về biểu dương, khen thưởng, hoàn trả thiệt hại về tài sản, trợ cấp thương tật và trợ cấp độc hại đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình.</i> Do đó, đề nghị cơ quan lập đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa thống nhất các nội dung này. 	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>
<p>Lý do lựa chọn</p> <p>Đây là giải pháp đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của pháp luật về PCBLGD.</p>		
<p>6. Chính sách: Xây dựng cơ sở dữ liệu</p>		

<p>về gia đình và phòng chống bạo lực gia đình 6.1. Mục tiêu giải quyết vấn đề Quy định rõ việc xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình trong đó có PCBLGD; cơ chế thu thập, báo cáo và chia sẻ thông tin; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành từ trung ương đến cơ sở trong PCBLGD.</p>		
<p>6.2. Nội dung của chính sách Quy định về cơ sở dữ liệu về gia đình trong đó có PCBLGD và quy chế phối hợp liên ngành trong PCBLGD trong thu thập, báo cáo, chia sẻ dữ liệu.</p>	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyển hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>
<p>6.3. Các giải pháp và lý do lựa chọn - Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và PCBLGD; cơ chế chia sẻ thông tin và thống nhất chỉ báo thu thập; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong PCBLGD.</p>	<p>Bộ Tư pháp: Nội dung còn tương đối sơ sài, mới chỉ đề cập một cách khái quát mà chưa thể hiện rõ các đánh giá tác động để thực hiện. Trên cơ sở nội dung thể hiện tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu, chuyển hóa thành các nội dung theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>

	<p>điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>- Nội dung của dự thảo Tờ trình chưa thống nhất với Báo cáo đánh giá tác động của chính sách: giải pháp lựa chọn Chính sách 6 tại dự thảo Tờ trình <i>Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; cơ chế chia sẻ thông tin và thống nhất chỉ báo thu thập...</i> và giải pháp lựa chọn Chính sách 6 tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách <i>Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung giữa các ngành về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình thông qua cơ chế chia sẻ thông tin và thống nhất chỉ báo...</i> Do đó, đề nghị cơ quan lập đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa thống nhất các nội dung này.</p> <p>Sở VH TTDL tỉnh Quảng Ninh: Tại trang 6, mục 6.3, ý số 1: Đề nghị giải thích rõ nội dung “cơ chế chia sẻ thông tin và thống nhất chỉ báo thu thập”, vì nội dung này không rõ nghĩa.</p>	<p>Với ý kiến của Sở VH TTDL tỉnh Quảng Ninh, cơ quan soạn thảo có ý kiến như sau: “<i>cơ chế chia sẻ thông tin và thống nhất chỉ báo thu thập</i>” ở đây nghĩa là các Bộ, ban ngành có sự chia sẻ, trao đổi thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý cũng như thống nhất được các chỉ số, chỉ báo thu thập thông tin, tránh sự chồng chéo thông tin gây khó khăn cho công tác tổng hợp số liệu.</p>
<p>Lý do lựa chọn Đây là giải pháp đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của pháp luật về PCBLGD.</p>		
<p>V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH (SỬA ĐỔI) SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA</p>	<p>Bộ Tư pháp: Các nội dung này chưa phải là dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật mà chỉ thể hiện là mục đích, mục tiêu của chính sách, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị nghiên cứu cân nhắc chỉnh lý lại.</p>	<p>Về ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Sở VH TT tỉnh Bình Định, cơ quan soạn thảo tiếp thu và sẽ bổ sung vào dự thảo.</p>

<p>Các nội dung của dự án Luật PCBLGD (sửa đổi) theo hướng quy định rõ khái niệm, hành vi BLGD, mâu thuẫn tranh chấp trong gia đình nhằm giúp nhận diện hành vi bạo lực và nâng cao hiệu quả công tác tư vấn. Quy định này hiện đang được thực hiện kể từ khi có Luật, điểm khác biệt là quy định sau khi được sửa đổi, bổ sung sẽ tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai Luật hiện nay.</p> <p>Việc quy định nội dung tuyên truyền, hình thức, đối tượng thông tin, tuyên truyền. Theo đó, Luật sửa đổi sẽ đa dạng hóa nội dung, hình thức và đối tượng tuyên truyền. Xác định rõ trách nhiệm việc thông tin, tuyên truyền về PCBLGD là trách nhiệm chung của các cơ quan và toàn xã hội. Mặt khác, Luật cũng quy định chính sách xã hội hóa trong PCBLGD. Việc đa dạng hóa sẽ tạo cơ hội cho những tổ chức, cá nhân có quan tâm đến công tác PCBLGD tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến các kiến thức, kỹ năng về PCBLGD.</p> <p>Việc quy định rõ các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ, quy định rõ các loại hình trợ giúp nạn nhân BLGD và biện pháp bảo vệ hỗ trợ.</p> <p>Để bảo đảm triển khai thi hành Luật PCBLGD (sửa đổi) sau khi được thông qua, về cơ bản các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử</p>	<p>Bộ Nội vụ: Cần đánh giá cụ thể về nguồn nhân lực và điều kiện đảm bảo để triển khai thi hành Luật PCBLGD (sửa đổi).</p> <p>Sở VHTT Bình Định: Tiêu đề của mục V là Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm (bao gồm nguồn nhân lực, tài chính và các điều kiện đảm bảo khác) cho việc thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi) sau khi được thông qua; tuy nhiên, trong nội dung của mục này chưa đánh giá được, chưa thể hiện được việc dự kiến các nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi) sau khi được thông qua. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh lại nội dung này theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	
--	---	--

<p>dụng nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực hiện hành.</p>		
<p>VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA</p> <p>Thời gian dự kiến trình Quốc hội là năm 2022 và thông qua Luật PCBLGD (sửa đổi) cuối năm 2022.</p> <p>Trên đây là Tờ trình Đề nghị xây dựng Luật PCBLGD (sửa đổi), Bộ VHTTDL kính trình Chính phủ xem xét, quyết định. Bộ VHTTDL xin gửi kèm theo Tờ trình này Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật bao gồm:</p> <p>(1) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;</p> <p>(2) Báo cáo tổng kết 12 năm thi hành Luật PCBLGD;</p> <p>(3) Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo;</p> <p>(4) Đề cương dự thảo Luật PCBLGD (sửa đổi);</p> <p>(5) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp;</p> <p>(6) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp./.</p>		